

Họ và tên:

Số báo danh:

Mã đề: 0801

PHẦN I. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Việt Nam bước vào cuộc kháng chiến chống Pháp xâm lược (1945-1954) với thuận lợi nào sau đây?

- A. Chính phủ cách mạng quản lí được Ngân hàng Đông Dương.
- B. Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà đã được công nhận.
- C. Nhân dân đã giành quyền làm chủ đất nước.
- D. Quân Đồng minh vào nước ta giải giáp quân Nhật.

Câu 2. Cuộc kháng chiến chống quân Nguyên của nhân dân Đại Việt (1287-1288) gắn liền với chiến thắng nào sau đây?

- A. Như Nguyệt.
- B. Chi Lăng.
- C. Bạch Đằng.
- D. Đống Đa.

Câu 3. Trật tự hai cực I-an-ta sụp đổ đã tác động như thế nào đến tình hình thế giới?

- A. Tạo điều kiện thuận lợi để Mỹ và Liên Xô phát triển mạnh mẽ kinh tế, văn hoá, xã hội.
- B. Tạo điều kiện thuận lợi để Liên Xô và các nước Đông Âu vươn lên phát triển kinh tế.
- C. Tạo điều kiện cho các cường quốc mới nổi có vị trí, vai trò lớn hơn trong quan hệ quốc tế.
- D. Mở ra thời kì Mỹ vươn lên xác lập được trật tự thế giới đơn cực, làm bá chủ thế giới.

Câu 4. Thắng lợi nào sau đây đánh dấu bước phát triển của cuộc kháng chiến chống Pháp (1945-1954) ở Việt Nam từ thế phòng ngự sang thế tiến công?

- A. Chiến dịch Việt Bắc thu - đông 1947.
- B. Chiến dịch Biên giới thu - đông 1950.
- C. Chiến dịch Điện Biên Phủ 1954.
- D. Cuộc chiến đấu ở các đô thị phía Bắc vĩ tuyến 16.

Câu 5. Một trong những nguyên tắc của Việt Nam trong quá trình bảo vệ chủ quyền quốc gia ở Biển Đông là

- A. ban hành Tuyên bố về ứng xử của các bên ở Biển Đông.
- B. bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền và lợi ích quốc gia.
- C. thành lập các xã đảo trực thuộc huyện đảo Trường Sa.
- D. thiết kế các dự án phát triển kinh tế-xã hội ở các xã đảo.

Câu 6. Mục tiêu tổng quát của Cộng đồng ASEAN là xây dựng một tổ chức hợp tác liên Chính phủ có liên kết sâu rộng, dựa trên cơ sở pháp lí là

- A. Tuyên bố Băng Cốc (1967).
- B. Hiệp ước Bali (1976).
- C. Hiến chương ASEAN (2007).
- D. Hiến chương Liên hợp quốc (1945).

Câu 7. Nội dung nào sau đây **không** phải là bài học lịch sử của các cuộc khởi nghĩa và chiến tranh giải phóng dân tộc trong lịch sử Việt Nam (từ thế kỉ III TCN đến cuối thế kỉ XIX)?

- A. Nghệ thuật quân sự đánh giặc giữ nước.
- B. Xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân.
- C. Xây dựng lực lượng chống giặc ngoại xâm.
- D. Nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng.

Câu 8. Nội dung nào sau đây phản ánh đúng vai trò của Hồ Chí Minh đối với cuộc kháng chiến chống Pháp (1945-1954) của nhân dân Việt Nam?

- A. Trực tiếp chỉ đạo sự nghiệp đấu tranh giải phóng miền Nam.
- B. Thành lập tổ chức tiền thân của Đảng Cộng sản Việt Nam.
- C. Mở rộng hoạt động đối ngoại với các nước xã hội chủ nghĩa.
- D. Xây dựng và hoàn chỉnh lí luận đường lối Đổi mới đất nước.

Câu 9. Đầu năm 1930, Nguyễn Ái Quốc có hoạt động nào sau đây?

- A. Soạn thảo Tuyên ngôn độc lập.
- B. Thành lập Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.
- C. Thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.
- D. Trở về nước, trực tiếp lãnh đạo cách mạng.

Câu 10. Nhận định nào sau đây phản ánh đúng điểm tương đồng của Cách mạng tháng Tám năm 1945 và hai cuộc kháng chiến chống ngoại xâm (1945-1975) của nhân dân Việt Nam?

- A. Chủ động dự báo chính xác các nguy cơ để tạo dựng và phát triển thực lực cách mạng.
- B. Là những thắng lợi mang tính chất bước ngoặt, có sự kết hợp chặt chẽ giữa hậu phương và tiền tuyến.
- C. Kết hợp khởi nghĩa từng phần của lực lượng chính trị với tổng tiến công của lực lượng vũ trang.
- D. Xây dựng và phát triển lực lượng vũ trang ba thứ quân chính quy và từng bước hiện đại.

Câu 11. Theo thoả thuận của Hội nghị Ianta (tháng 2-1945), địa bàn nào sau đây thuộc phạm vi ảnh hưởng của Liên Xô?

- A. Tây Đức.
- B. Bắc Triều Tiên.
- C. Tây Âu.
- D. Tây Béc-lin.

Câu 12. Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng ý nghĩa quốc tế của việc thành lập Liên bang Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Xô viết?

- A. Chứng minh sự đúng đắn, khoa học của chủ nghĩa Mác-Lênin.
- B. Là cơ sở hình thành trật tự thế giới mới sau Chiến tranh thế giới thứ nhất.
- C. Là chỗ dựa về vật chất và tinh thần cho phong trào cách mạng thế giới.
- D. Là tiền đề cho sự ra đời của hệ thống xã hội chủ nghĩa trên thế giới.

Câu 13. Quốc gia nào sau đây trở thành thành viên thứ bảy của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)?

- A. Việt Nam.
- B. Thái Lan.
- C. Xingapo.
- D. Lào.

Câu 14. Sự ra đời của Liên hợp quốc (1945) có đặc điểm nào sau đây?

- A. Được thành lập sau khi các cường quốc họp bàn tại thủ đô Oa-sinh-ton (Mĩ).
- B. Là sự kiện đánh dấu chủ nghĩa phát xít sụp đổ hoàn toàn trên thế giới.
- C. Diễn ra trong bối cảnh chủ nghĩa thực dân cũ đã bị xoá bỏ hoàn toàn.
- D. Phù hợp với khát vọng được sống trong hoà bình của nhân dân thế giới.

Câu 15. Năm 1961, quốc gia nào sau đây đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội?

- A. Pháp.
- B. Ấn Độ.
- C. Cuba.
- D. Nhật Bản.

Câu 16. Trong giai đoạn 1945-1946, Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hoà đã

- A. hoà hoãn với quân Trung Hoa dân quốc để chống Pháp ở Nam Bộ.
- B. đưa đất nước thoát khỏi tình trạng bao vây, cấm vận của thế lực thù địch.
- C. thực hiện các hoạt động hữu nghị, thân thiện với nhân dân Trung Quốc.
- D. đấu tranh đòi Mĩ- Diệm thi hành Hiệp định Giơnevơ.

Cho đoạn tư liệu, trả lời các câu hỏi 17,18,19:

“...Mùa xuân về vang này đánh dấu bước ngoặt lịch sử vô cùng quan trọng trên con đường tiến lên của cách mạng Việt Nam, kết thúc thắng lợi giai đoạn cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam, chuyển sự nghiệp cách mạng của cả nước từ hai nhiệm vụ chiến lược song song thực hiện sang một nhiệm vụ chiến lược nhiệm vụ cách mạng xã hội chủ nghĩa.”

(Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đảng toàn tập, tập 36, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2004, tr. 292)

Câu 17. Cụm từ “*hai nhiệm vụ chiến lược song song*” trong đoạn tư liệu trên là hai nhiệm vụ chiến lược nào sau đây?

- A. Vừa tiến hành kháng chiến chống Pháp, vừa xây dựng và kiến thiết đất nước.
- B. Cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc và cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam.
- C. Đánh đổ đế quốc giành độc lập dân tộc, đánh đổ phong kiến giành ruộng đất cho dân cày.
- D. Xây dựng chủ nghĩa xã hội trên phạm vi cả nước và tiến hành chiến tranh bảo vệ biên giới.

Câu 18. Cụm từ “*Mùa xuân về vang này*” trong đoạn tư liệu đã nhắc đến sự kiện nào sau đây?

- A. Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Tết Mậu Thân 1968.
- B. Hiệp định Pari (27-1-1973) về Việt Nam được kí kết.

C. Cuộc Tiến công chiến lược Đông-Xuân 1953-1954.

D. Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975 thắng lợi.

Câu 19. Từ sau năm 1975 đến nay, Việt Nam tiến hành một đường lối chiến lược cách mạng xã hội chủ nghĩa là sự vận dụng tư tưởng nào sau đây của Chủ tịch Hồ Chí Minh?

A. Nhiệm vụ của cách mạng Việt Nam là giải phóng dân tộc.

B. Cách mạng Việt Nam là một bộ phận của cách mạng thế giới.

C. Kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại.

D. Độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội.

Câu 20. Vào thập niên đầu của thế kỉ XX, các nhà yêu nước Việt Nam tiến hành những hoạt động đối ngoại trong bối cảnh nào sau đây?

A. Đảng Cộng sản Pháp đã thành lập và giúp đỡ cách mạng Việt Nam.

B. Phong trào đấu tranh chống phát xít trên thế giới phát triển mạnh.

C. Phong trào độc tôn theo khuynh hướng dân chủ tư sản ngừng hoạt động.

D. Con đường giải phóng dân tộc theo ngọn cờ phong kiến bị bế tắc.

Câu 21. Nhiệm vụ căn bản, quan trọng nhất của ngoại giao Việt Nam trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước (1954 – 1975) là

A. đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ đối ngoại.

B. tăng cường thu hút viện trợ và đầu tư nước ngoài.

C. nâng cao vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế.

D. phục vụ sự nghiệp đấu tranh thống nhất đất nước.

Câu 22. Trong quá trình đổi mới đất nước từ năm 1986 đến nay, Việt Nam đã

A. thay đổi nhận thức về vai trò của thành phần kinh tế tư nhân.

B. xác định vấn đề cải cách chính trị phải được ưu tiên hàng đầu.

C. bước đầu phát huy sức mạnh nội lực trong quá trình phát triển.

D. thay đổi quy luật của thị trường cho phù hợp với thực tiễn.

Câu 23. Tháng 5-1941, Mặt trận Việt Minh ra đời; Tháng 3-1951, Mặt trận Việt Minh và Hội Liên Việt thống nhất thành Mặt trận Liên Việt; Tháng 12-1960, Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam ra đời.

Những sự kiện trên phản ánh thực tiễn nào sau đây về công tác mặt trận ở Việt Nam?

A. Mở rộng được hình thức tổ chức quần chúng ra quốc tế để thích ứng với yêu cầu đấu tranh từng thời kì.

B. Khẳng định vai trò quyết định thắng lợi của khối liên minh công-nông trong các cuộc kháng chiến.

C. Hình thức tổ chức mặt trận luôn thay đổi linh hoạt phù hợp với nhiệm vụ chiến lược của từng giai đoạn.

D. Thiết lập tổ chức đại diện lực lượng yêu nước hướng đến sự hoà bình, trung lập trong cách mạng.

Câu 24. Một trong những thành tựu chính trị của Việt Nam thời kì Đổi mới (từ năm 1986) là

A. xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa được đẩy mạnh.

B. thiết lập quan hệ đối tác chiến lược với nhiều nước trên thế giới.

C. công tác xoá đói, giảm nghèo đạt được nhiều kết quả ấn tượng.

D. thay đổi hệ thống quan điểm về mục tiêu đi lên chủ nghĩa xã hội.

Phần II: Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1. Cho những thông tin trong bảng sau đây:

Thời gian	Nội dung
Năm 1945	Hội nghị I-an-ta đã tạo ra khuôn khổ của một trật tự thế giới mới – trật tự thế giới hai cực.
Năm 1949	Cách mạng Trung Quốc thành công.
Năm 1960	17 nước châu Phi giành được độc lập.
Đến đầu những năm 70 của thế kỉ XX	Tây Âu, Nhật Bản trở thành những trung tâm kinh tế-tài chính của thế giới.

	Xu thế hoà hoãn Đông-Tây xuất hiện.
Năm 1989	Mỹ và Liên Xô tuyên bố chấm dứt Chiến tranh lạnh.

a) Cách mạng Trung Quốc thắng lợi đã tạo ra bước đột phá trong sự xói mòn của trật tự thế giới hai cực I-an-ta.

b) Bảng thông tin trên đề cập đến quá trình hình thành sự đối đầu của trật tự thế giới hai cực I-an-ta.

c) Đầu những năm 90 của thế kỉ XX, Chiến tranh lạnh đã chấm dứt hoàn toàn.

d) Sự vươn lên của Tây Âu, Nhật Bản và thắng lợi của phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới là những yếu tố quyết định đến sự sụp đổ trật tự hai cực I-an-ta.

Câu 2. Cho đoạn tư liệu sau đây:

“Để thực hiện mục tiêu dân giàu nước mạnh theo con đường chủ nghĩa xã hội, điều quan trọng nhất là phải cải biến căn bản tình trạng kinh tế - xã hội kém phát triển, chiến thắng những lực lượng cản trở việc thực hiện mục tiêu đó, trước hết là các thế lực thù địch chống độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội”. (Đảng cộng sản Việt Nam, *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội*, NXB Sự thật, Hà Nội, 1991, tr.8-9)

a) Trong thời kì quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội, những nền tảng kinh tế - xã hội cũ đều cần xoá bỏ.

b) Đoạn tư liệu nêu lên thành tựu của Việt Nam trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội.

c) Các lực lượng cản trở việc thực hiện đổi mới đất nước Việt Nam là sự lạc hậu về tư duy, giáo dục – đào tạo, kinh tế, các thế lực thù địch trong và ngoài nước.

d) Đổi mới là phải gắn liền với quá trình loại bỏ những rào cản bên trong và bên ngoài trong công cuộc xây dựng đất nước.

Câu 3. Cho đoạn tư liệu sau đây:

“ Khi viết về tính chất của Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam, Trường Chinh khẳng định đó là “một cuộc cách mạng giải phóng dân tộc mang tính chất dân chủ mới”. Song gần đây có ý kiến cho rằng Cách mạng tháng Tám là “một cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân điển hình”.

(Vũ Quang Hiến (chủ biên) – *Cách mạng tháng Tám năm 1945 – chuyên khảo tr. 241*)

a) Điểm khác biệt lớn nhất giữa tính chất "dân chủ tư sản kiểu cũ" và "dân tộc dân chủ nhân dân" của Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam nằm ở việc thiết lập chính thể Dân chủ Cộng hòa - một hình thức nhà nước của chung toàn thể quốc dân.

b) Cụm từ “một cuộc cách mạng giải phóng dân tộc mang tính chất dân chủ mới” và “một cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân điển hình” được đề cập trong tư liệu có điểm tương đồng là tính dân tộc và dân chủ.

c) Thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945, Việt Nam trở thành nước tiên phong trong phong trào giải phóng dân tộc sau Chiến tranh thế giới thứ hai.

d) Theo đoạn tư liệu, cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam là một cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc điển hình.

Câu 4. Cho đoạn tư liệu sau đây:

“Một trong những cống hiến rất quan trọng của Cụ Hồ Chí Minh và của Đảng Lao động Việt Nam là đã đề ra lý luận về xây dựng chủ nghĩa xã hội trong khi vẫn tiến hành cuộc chiến tranh nhân dân... Theo tôi được biết, Đảng Lao động Việt Nam là đảng đầu tiên trong các đảng mác-xít trên thế giới áp dụng lý luận này”.

(*Thế giới ca ngợi và tiếc thương Hồ Chủ tịch*, NXB Sự thật, Hà Nội, 1976, tr.244-245.)

a) Lý luận “về xây dựng chủ nghĩa xã hội trong khi vẫn tiến hành cuộc chiến tranh nhân dân” được Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng Cộng sản Việt Nam đề ra và thực hiện trong giai đoạn 1954 -1975.

b) Lý luận “về xây dựng chủ nghĩa xã hội trong khi vẫn tiến hành cuộc chiến tranh nhân dân” đã phá vỡ những nguyên tắc căn bản về lý luận xây dựng chủ nghĩa xã hội của chủ nghĩa Mác-Lênin.

c) Lý luận “về xây dựng chủ nghĩa xã hội trong khi vẫn tiến hành cuộc chiến tranh nhân dân” đã phát huy sức mạnh của hai cuộc cách mạng trong việc thực hiện mục tiêu chung.

d) Lý luận “về xây dựng chủ nghĩa xã hội trong khi vẫn tiến hành cuộc chiến tranh nhân dân” được tiến hành do hệ quả của Hiệp định Giơ-ne-vơ về Đông Dương năm 1954.

----- HẾT -----